

# **Thủ tục thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu**

---

*Ban hành tại Quyết định số 2770/QĐ-BTC ngày 25/12/2015*

## **1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Doanh nghiệp có nhu cầu thành lập địa điểm gửi hồ sơ đề nghị thành lập đến Cục Hải quan tỉnh, thành phố nơi đặt địa điểm.

Bước 2: Sau khi tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện:

- Kiểm tra hồ sơ;
- Khảo sát thực tế kho, bãi;
- Đánh giá việc đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 98 Thông tư 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 của Bộ Tài chính; đề xuất ý kiến, báo cáo kèm hồ sơ gửi Tổng cục Hải quan.

Bước 3: Khi nhận được báo cáo kèm hồ sơ của Cục Hải quan tỉnh, thành phố, Tổng cục Hải quan hoàn thành việc thẩm định, báo cáo kết quả và trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan; trường hợp không đủ điều kiện thành lập thì Tổng cục Hải quan có văn bản trả lời Cục Hải quan và doanh nghiệp

## **2. Cách thức thực hiện:**

+ Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

## **3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

\* Thành phần hồ sơ:

- a) Đơn đề nghị thành lập (theo mẫu số theo mẫu số 03 Phụ lục IX ban hành kèm Thông tư 38/2015/TT-BTC): 01 bản chính;
- b) Văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi đặt địa điểm làm thủ tục hải quan: 01 bản chính;
- c) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh kho bãi: 01 bản chụp.

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ

## **4. Thời hạn giải quyết:**

\* Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cục Hải quan nơi tiếp nhận hồ sơ có đánh giá, báo cáo đề xuất gửi Tổng cục Hải quan.

\* Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kèm hồ sơ, Tổng cục Hải quan có báo cáo kết quả thẩm định trình Bộ Tài chính quyết định.

## **5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.**

## **6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tài chính.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện

(nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

**7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định thành lập địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu.

**8. Phí, lệ phí:** Không

**9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** [Mẫu số 03 Phụ lục IX ban hành kèm Thông tư 38/2015/TT-BTC.](#)

**10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Điều kiện thành lập:

a) Nằm trong quy hoạch của Bộ Tài chính về hệ thống các địa điểm làm thủ tục hải quan ngoài cửa khẩu;

b) Có diện tích từ 01 (một) ha trở lên;

c) Đảm bảo điều kiện làm việc cho cơ quan hải quan như trụ sở làm việc, nơi kiểm tra hàng hoá, nơi lắp đặt trang thiết bị (cân điện tử, máy soi...), kho chứa tang vật vi phạm;

d) Kho, bãi phải có hàng rào cứng kiên cố đảm bảo ngăn cách với khu vực xung quanh, được trang bị hệ thống camera, cân điện tử, các thiết bị khác để thông quan hàng hoá nhanh chóng. Hàng hoá ra vào kho, bãi phải được quản lý bằng hệ thống máy tính và được kết nối với Hệ thống giám sát của cơ quan hải quan.

**11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014.

- Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát, hải quan.

- Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/03/2015 quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.